

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **195/2026/TLST-HNGĐ** ngày 13 tháng 5 năm 2026; giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trịnh Quý H**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khu A, xã T, tỉnh P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông **Bùi Đức Dũng** - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu A, xã T, tỉnh P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông **Lã Thành Công** - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 09 tháng 6 năm 2026**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 09 tháng 6 năm 2026** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trịnh Quý H** và chị **Bùi Thị L**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh **Trịnh Quý H** và chị **Bùi Thị L** xác định không có con chung.

- *Về tài sản chung, công nợ chung và công sức*: Anh **Trịnh Quý H** và chị **Bùi Thị L** không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh **Trịnh Quý H** và chị **Bùi Thị L** đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên

được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Phú Thọ;
- UBND xã Thượng Long, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Anh Xuân Ngọc